**XÉT THĂNG HẠNG GIÁO VIÊN: THÔNG TIN CẦN BIẾT**

**1. Không bắt buộc dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp**

Hiện nay không có bất cứ một quy định nào bắt buộc giáo viên phải đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

**2. Không bắt buộc tham gia học để thi thăng hạng chức danh**

[Thông tư 28/2017/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-28-2017-TT-BGDDT-thi-thang-hang-chuc-danh-giao-vien-mam-non-pho-thong-cong-lap-346013.aspx) quy định “Việc cử giáo viên dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải căn cứ vào vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp, nhu cầu của các cơ sở giáo dục công lập và tình hình thực tế của địa phương”.

Những giáo viên được cử không bắt buộc phải tham giao học các lớp đào tạo thi thăng hạng, nếu ai có nhu cầu thì tham gia, ai không có nhu cầu thì thôi.

**3. Mối quan hệ giữa lương và thăng hạng giáo viên**

Một trong những cái được của giáo viên sau khi thăng hạng đó là liên quan đến vấn đề chuyển xếp lương; đơn cử như:

- Chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng III được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1 (từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98);

- Sau khi được xét thăng hạng từ hạng III lên hạng II thì được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2 (từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38).

*\* Việc chuyển đổi lương căn cứ theo hệ số chứ không tính theo bậc hiện hưởng*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hạng III THPT**  **(Hệ số lương – Bậc)** | **Hạng II THPT**  **(Hệ số lương – Bậc)** | **Nâng lương lần sau** |
| 2,34 - 1 | 4,00 - 1 | Từ ngày có quyết định xếp lương mới |
| 2,67 - 2 | 4,00 - 1 | Từ ngày có quyết định xếp lương mới |
| 3,00 - 3 | 4,00 - 1 | Từ ngày có quyết định xếp lương mới |
| 3,33 - 4 | 4,00 - 1 | Từ ngày có quyết định xếp lương mới |
| 3,66 – 5 | 4,00 - 1 | Từ ngày có quyết định xếp lương mới |
| 3,99 – 6 | 4,00 - 1 | Theo quyết định cũ |
| 4,32 – 7 | 4,34 - 2 | Theo quyết định cũ |
| 4,65 – 8 | 4,68 – 3 | Theo quyết định cũ |
| 4,98 - 9 | 5,02 – 4 | Theo quyết định cũ |
|  | 5,36 – 5 | Theo quyết định cũ |
|  | 5,70 – 6 |  |
|  | 6,04 – 7 |  |
|  | 6,38 – 8 |  |

**4. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp**

(1) Cơ sở giáo dục có nhu cầu về vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp ở hạng đăng ký dự xét và được cấp có thẩm quyền cử tham dự kỳ xét thăng hạng.

(2) Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác 03 năm liên tục tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ dự xét;

Có đủ phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

(3) Có đủ trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp ở hạng đăng ký dự xét; cụ thể:

- Đối với giáo viên THPT: Áp dụng theo **Điều 4, 5, 6** [***Thông tư liên tịch 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV***](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-lien-tich-23-2015-TTLT-BGDDT-BNV-ma-so-tieu-chuan-chuc-danh-giao-vien-trung-hoc-pho-thong-292405.aspx)ngày 16/9/2015.

***Điều 5. Giáo viên trung học phổ thông hạng II - Mã số V.07.05.14***

***1. Nhiệm vụ***

*Ngoài những nhiệm vụ của giáo viên trung học phổ thông hạng III, giáo viên trung học phổ thông hạng II còn phải thực hiện những nhiệm vụ sau:*

*a) Làm báo cáo viên hoặc dạy minh họa ở các lớp bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông hoặc dạy thử nghiệm các mô hình, phương pháp mới;*

*b) Hướng dẫn sinh viên thực hành sư phạm khi được phân công;*

*c) Vận dụng hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm (có làm sáng kiến), tham gia đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp viết sáng kiến kinh nghiệm, sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên;*

*d) Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá sản phẩn nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên;*

*đ) Chủ trì các nội dung bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn;*

*e) Tham gia công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên trung học phổ thông cấp trường trở lên;*

*g) Tham gia ban giám khảo hội thi giáo viên trung học phổ thông dạy giỏi hoặc giáo viên trung học phổ thông chủ nhiệm giỏi cấp trường trở lên;*

*h) Tham gia ra đề và chấm thi học sinh giỏi trung học phổ thông từ cấp trường trở lên;*

*i) Tham gia tổ chức, đánh giá các hội thi của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên.*

***2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng***

*a) Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông;*

*b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2 khung Châu Âu) theo quy định tại Thông tư số*[*01/2014/TT-BGDĐT*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/thong-tu-01-2014-tt-bgddt-khung-nang-luc-ngoai-ngu-6-bac-viet-nam-220349.aspx)*ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc cơ chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu tiếng dân tộc;*

*Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 2 theo quy định tại Thông tư số*[*01/2014/TT-BGDĐT*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/thong-tu-01-2014-tt-bgddt-khung-nang-luc-ngoai-ngu-6-bac-viet-nam-220349.aspx)*ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;*

*c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số*[*03/2014/TT-BTTTT*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/thong-tu-03-2014-tt-btttt-chuan-ky-nang-su-dung-cong-nghe-thong-tin-223113.aspx)*ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;*

***d) Có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông hạng II.***

***3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ***

*a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông;*

*b) Thực hiện tốt, kế hoạch, chương trình giáo dục trung học phổ thông;*

*c) Vận dụng linh hoạt và hướng dẫn đồng nghiệp vận dụng những kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh trung học phổ thông;*

*d) Vận dụng tốt những kiến thức về kinh tế, văn hóa, xã hội trong tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh trung học phổ thông;*

*đ) Tích cực phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh trung học phổ thông;*

*e) Có khả năng vận dụng hiệu quả, đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp viết sáng kiến kinh nghiệm, sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên;*

*g) Có khả năng hướng dẫn, đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên;*

*h) Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên trung học phổ thông dạy giỏi, giáo viên trung học phổ thông chủ nhiệm giỏi cấp trường trở lên;*

*i) Viên chức thăng hạng từ chức danh giáo viên trung học phổ thông hạng III lên chức danh giáo viên trung học phổ thông hạng II phải có thời gian giữ chức danh giáo viên trung học phổ thông hạng III hoặc tương đương từ đủ 06 (sáu) năm trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh giáo viên trung học phổ thông hạng III tối thiểu từ đủ 01 (một) năm trở lên.*

**5. Những trường hợp được miễn xét trình độ ngoại ngữ, tin học**

Giáo viên tính đến ngày 31 tháng 12 của năm tổ chức xét thăng hạng, có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ thì được miễn xét trình độ ngoại ngữ, tin học theo quy định của hạng chức danh nghề nghiệp.

**6. Nội dung và hình thức xét thăng hạng**

- Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT sẽ thông qua việc xét và chấm điểm hồ sơ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên đã đăng ký dự xét.

- Giáo viên mầm non, tiểu học hạng III dự xét thăng hạng lên hạng II; giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông hạng II dự xét thăng hạng lên hạng I khi điểm hồ sơ đạt 100 điểm thì được tham gia sát hạch. Những giáo viên không được tham gia sát hạch được thông báo không đủ điều kiện để tiếp tục xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

- Việc sát hạch được thực hiện thông qua các hình thức làm bài khảo sát hoặc phỏng vấn.

+ Bài khảo sát được thực hiện thông qua làm bài viết hoặc trắc nghiệm; thời lượng làm bài khảo sát không quá 45 phút; nội dung khảo sát liên quan đến nhiệm vụ của nhà giáo quy định tại tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp (theo từng hạng chức danh của mỗi cấp học);

+ Phỏng vấn: Việc phỏng vấn được thực hiện trực tiếp đối với từng người; thời lượng phỏng vấn 01 (một) người không quá 15 (mười lăm) phút; nội dung phỏng vấn liên quan đến nhiệm vụ của nhà giáo quy định tại tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên ở mỗi cấp học.